

V-O-2.4

ĐẶC ĐIỂM VÀ TRIỂN VỌNG MỎ VÀNG GỐC TRÀ NẴNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

Nguyễn Kim Hoàng¹, Nguyễn Văn Mai²

¹Khoa Địa chất, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên – ĐHQG Tp. HCM

²Liên Đoàn Bản đồ Địa chất Miền Nam.

Tóm tắt

Mỏ vàng gốc Trà Nặng thuộc vùng quặng Trà Nặng, đông nam đới Đà Lạt. Cấu trúc địa chất chứa các thân quặng vàng có thành phần thạch học chủ yếu là bột kết, phiến sét xen ít lớp cát kết màu xám, xám đen được xếp vào hệ tầng La Nga (J2ln). Đá bị uốn nếp với phương của trục nếp uốn Đông Bắc – Tây Nam. Các thân quặng có dạng mạch, dạng mạch giả vĩa, dạng mạng mạch, đới mạch; đôi khi dạng bướu, ổ. Các thân quặng có thể nằm cắm về Đông Nam hoặc Tây Bắc với góc dốc 60o – 80o, gần trùng với mặt lớp đá vây quanh. Quặng có cấu tạo dạng mạch, xâm tán. Khoáng vật quặng 10÷15%, chủ yếu là pyrit, arsenopyrit; thứ yếu là galena, sphalerit, chalcopyrit. Vàng tồn tại dưới dạng vàng tự sinh và electrum. Vàng trong thân quặng phân bố rất không đồng đều, hàm lượng từ 0,5g/T đến 100,5g/T. Quặng hóa vàng có nguồn gốc nhiệt dịch nhiệt độ trung bình đến trung bình – thấp (195÷2600C) thuộc kiểu mỏ vàng-thạch anh-sulphur dạng mạch với 2 kiểu khoáng: vàng - thạch anh – pyrit – arsenopyrit (chính) và vàng - thạch anh - sulphur đa kim (phụ). Mỏ vàng gốc bị bóc mòn từ đới giữa quặng đến đới dưới quặng. Mỏ có qui mô trung bình.

CHARACTERISTICS AND PROSPECTS OF TRA NANG INITIAL GOLD DEPOSIT IN LAM DONG PROVINCE

Nguyen Kim Hoang¹, Nguyen Van Mai²

¹Faculty of Geology, University of Science – VNU HCMC

²South Vietnam Geological Mapping Division

Abstract

Tra Nang initial gold deposit is situated in Tra Nang ore region, SE Da Lat zone. The geological structure is composed gold ore bodies, which are mainly consist of siltstone, shale alternating little grey, dark grey layers of sandstone and are classified as La Nga formation (J2ln). These rocks were folded with the fold axis to the NE - SW direction. Gold ore bodies were formed in veins, sheeted-veins, network-veins, vein-zones; sometimes: shoots, nests. The dip direction of ore bodies are southeast or northwest with angle of dip are 60o - 80o, that approximates same to bedding surfaces of host rocks. Ore texture mainly are dissemination, veinlet. The mineral associations are mainly presented by pyrite, arsenopyrite; secondary galena, sphalerite, chalcopyrite, occupying 10 ÷ 15%. Gold exist as native gold, and electrum. Gold in the ore bodies are distributed not equally with content of Au element from 0.5 g/T to 100.5 g/T. The gold metallization genesis is between medium and low-medium temperature hydrothermal, (195÷2600C). The gold deposit type is vein-shaped gold-quartz - sulphide; mineral types are: gold - quart – pyrite - arsenopyrite (main), and gold - quartz - polymetallic sulphide (secondary). Initial gold deposit had denuded from middle zone to lower zone of the gold ore. The size of initial gold deposit is medium.